

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

BẢNG ĐIỂM HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO

Thời gian: 17h45 * Ngày thi: 30/07/2025

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ	
						KTC	THUD	KẾT QUẢ		
1	27205450170	Đoàn Lâm	Anh	14/10/2003	Kon Tum	31SYC3	6.0	10.0	Đạt	
2	27202242866	Lê Thị Lan	Anh	04/08/2003	Quảng Bình	30SYC2	5.0	2.5	Không Đạt	
3	27205445529	Nguyễn Thị Hồng	Anh	16/11/2003	Thanh Hóa	31SYC3	8.3	9.3	Đạt	
4	27215401931	Vũ Quang	Bách	23/09/2003	Hải Phòng	31SYC3	8.3	9.8	Đạt	
5	27215450200	Huỳnh Trung	Chính	24/03/2003	Long Khánh	31SYC3	7.3	9.5	Đạt	
6	29204964442	Đỗ Thị Huyền	Diệu	07/01/2005	Đà Nẵng	31SYC3	5.0	5.3	Đạt	
7	28204640038	Nguyễn Thị	Dịu	27/10/2004	Gia Lai	31TYC6	5.7	6.6	Đạt	
8	27211321595	Đặng Duy	Đức	26/04/2003	Đắk Lắk	31TYC6	3.3	5.3	Không Đạt	
9	27205445843	Kim Thị Thùy	Dương	27/10/2003	Kon Tum	31SYC3	9.3	6.5	Đạt	
10	28214300689	Phan	Duy	20/11/2004	Đắk Lắk	31THT7	3.0	1.8	Không Đạt	
11	28206751385	Lê Thị	Duyên	19/03/2004	Nghệ An	31TYC6	8.7	10.0	Đạt	
12	27205401821	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	10/03/2003	Quảng Ngãi	31SYC3	7.0	5.5	Đạt	
13	27203300533	Kiều Thị	Giang	20/11/2003	Quảng Ngãi	31TYC6	6.7	4.0	Không Đạt	
14	27203240637	Lê Đặng Khánh	Giang	09/03/2003	Đà Nẵng	31TYC6	7.0	6.0	Đạt	
15	27205450234	Phạm Thị Thu	Hằng	22/07/2003	Đắk Nông	31SYC3	9.7	9.5	Đạt	
16	27202241827	Võ Thị Thu	Hiền	23/09/2003	Quảng Nam	30TBN14	5.7	5.8	Đạt	
17	27215302876	Đậu Việt	Hoàng	06/03/2003	Hà Tĩnh	31SYC3	8.3	9.8	Đạt	
18	27211635923	Nguyễn Phan Khải	Hưng	20/09/2003	Quảng Nam	31TYC6	5.0	5.3	Đạt	
19	28206901380	Nguyễn Quỳnh	Hương	11/12/2002	Pleiku	31TYC6	7.3	2.3	Không Đạt	
20	27205450345	Trần Thị Thu	Hương	14/02/2003	Lâm Đồng	31SYC3	8.7	10.0	Đạt	
21	29217264043	Ngô Gia	Huy	03/08/2005	Quảng Trị	31TYC6	5.7	9.3	Đạt	
22	29209428700	Nguyễn Khánh	Huyền	07/12/2005	Đà Nẵng	31TYC6	4.7	7.3	Không Đạt	
23	28204743180	Lê Tổng Khánh	Linh	05/04/2004	Nghệ An	31SHT2	3.7	5.0	Không Đạt	
24	28206201614	Nguyễn Châu	Linh	15/05/2004	Quảng Ngãi	31TYC6	4.0	3.8	Không Đạt	
25	28206700960	Nguyễn Thị	Linh	15/02/2004	Nghệ An	31TYC6	8.3	9.8	Đạt	
26	27211637129	Nguyễn Thành	Long	15/06/2003	Quảng Ngãi	31TYC6	6.0	3.8	Không Đạt	
27	27212153253	Lê Nguyễn Trúc	Ly	24/03/2003	Đà Nẵng	30TSC1	5.0	5.5	Đạt	
28	27205300036	Phan Thị Tuyết	Mai	26/12/2003	Đà Nẵng	31SYC3	4.0	9.5	Không Đạt	
29	27211653243	Nguyễn Hữu Hoàng	Mẫn	03/12/2003	Quảng Nam	31TYC6	9.0	9.3	Đạt	
30	27205445680	Hồ Lê Hà	My	07/02/2003	Quảng Ngãi	31SYC3	4.7	9.3	Không Đạt	
31	28204602381	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	22/01/2004	Quảng Ngãi	30TBN12	2.7	7.0	Không Đạt	
32	27212202858	Trần Phước	Nguyên	29/04/2003	Quảng Nam	31TYC6	8.0	6.5	Đạt	

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
33	28204737443	Dương Thị Quỳnh	Như	07/06/2004	Đà Nẵng	31TBN3	8.3	5.8	Đạt	
34	29204333528	Trần Thị Hoàng	Ni	21/03/2005	Đà Nẵng	31SYC3	2.7	6.0	Không Đạt	
35	24215316388	Võ Tấn	Phát	16/11/2000	Bình Định	31TYC6	V	V	Không Đạt	
36	28206501447	Phạm Thị	Phúc	20/11/2004	Hà Tĩnh	31TYC6	7.7	5.0	Đạt	
37	27215301683	Đỗ Phạm Ngọc	Phước	02/02/2003	Bình Định	31TYC6	10.0	10.0	Đạt	
38	26207131837	Nguyễn Thị Minh	Phương	24/04/2002	Đà Nẵng	31CHT1	7.3	5.0	Đạt	
39	28206504285	Dương Như	Quỳnh	25/08/2004	Phú Yên	31TYC6	6.0	9.5	Đạt	
40	27205352276	Hồ Vũ Như	Quỳnh	06/03/2003	Gia Lai	31TYC6	10.0	9.3	Đạt	
41	27211629371	Phạm Đình	Sự	25/03/2003	Bình Định	31SYC3	5.7	9.3	Đạt	
42	29206532065	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09/12/2005	Quảng Nam	31SYC3	3.0	5.0	Không Đạt	
43	26217136263	Hồ Ngọc	Thạch	25/12/2002	Quảng Nam	31TYC6	5.7	3.4	Không Đạt	
44	28214640082	Huỳnh	Thái	04/06/2004	Quảng Nam	31SYC3	8.7	8.5	Đạt	
45	27215301012	Đỗ Đình	Thành	16/06/2003	Quảng Ngãi	31TYC6	10.0	9.0	Đạt	
46	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	31SSC2	4.3	5.8	Không Đạt	
47	27207201331	Nguyễn Thị Phương	Thảo	26/02/2003	Thanh Hóa	30TYC13	8.0	2.0	Không Đạt	
48	29204344119	Nguyễn Thị Lệ	Thi	01/06/2005	Quảng Nam	31TYC6	7.3	8.8	Đạt	
49	28208005544	Trương Thị Thánh	Thơ	01/09/2004	Thừa Thiên H	31TYC6	7.0	9.5	Đạt	
50	27202252955	Hồ Thị Minh	Thư	27/08/2003	Đà Nẵng	30TSC1	2.0	5.0	Không Đạt	
51	28204602596	Lê Minh	Thư	05/01/2004	Quảng Ngãi	30TBN13	1.3	8.3	Không Đạt	
52	27215326795	Ngô Anh	Thức	14/07/2003	Bình Định	31TYC6	8.3	6.3	Đạt	
53	28204746366	Ngô Thị	Thương	21/05/2004	Đà Nẵng	31TBN3	5.7	2.0	Không Đạt	
54	28208000925	Nông Minh	Thùy	18/08/2004	Đắk Lắk	31SYC3	3.0	2.3	Không Đạt	
55	27215403007	Phạm Huyền	Trang	09/04/2003	Hải Dương	31SYC3	7.7	8.8	Đạt	
56	29217352190	Hồ Đăng	Tuấn	16/07/2005	Đà Nẵng	31TYC6	9.0	7.0	Đạt	
57	26205439524	Trần Thị Thanh	Tuyền	18/09/2002	Lâm Đồng	31TYC6	9.0	9.0	Đạt	

TRUNG TÂM TIN HỌC

(Đã ký)

Dương Trương Quốc Khánh